

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Dương Ngạn Địch Và Trần Thượng Xuyên** được đồng hương **Huỳnh H. Hiền** sưu tầm gửi về đóng góp trên diễn đàn Hội. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



DƯƠNG NGẠN ĐỊCH VÀ TRẦN THƯỢNG XUYÊN

Năm Kỷ Mùi (1679), một đoàn người người Trung-Hoa đến khai thác đất Thủy Chân-Lạp để rồi sau đó trao lại cho chúa Nguyễn.

* Năm 1644 (Giáp-Thân) nhà Minh sụp đổ, nhà Mãn-Thanh lên ngôi. Nhiều bậc trung thần của nhà Minh không chịu thần phục Mãn-Triều, nên đã nổi lên khởi nghĩa: “BÀI MÃN PHỤC MINH”, trong đó có Tướng Trương Ngạn Địch (thuộc Trương Gia Trang với Gia Huy là Hạc) và Tổng Binh Trần Thượng Xuyên với Gia Huy là Hồ, Nhưng, việc lớn không thành, Tướng

Trương Ngạn Địch và Tổng Binh Trần Thượng Xuyên đã mang ba ngàn quân cùng với gia quyến và trên 50 chiến thuyền xuôi Nam, đến nước ta vào cửa Từ-Dung, triều kiến Chúa Nguyễn Phúc Tần (1648 Mậu-Tý - 1687 Đinh-Mão), lúc bấy giờ đang cai trị miền Nam, để xin được thu nhận làm dân nước Đại-Việt. Hiền Vương Nguyễn Phúc Tần chấp thuận và cho họ vào Nam.

** Tháng Giêng năm ấy, lực lượng binh sĩ của họ Trịnh ở Đài-Loan là Tổng Binh Long-Môn Dương Ngạn Địch, Phó Tướng Hoàng Tiến và Tổng Binh ba châu: Cao-Châu, Lô-Châu và Liêm-Châu là Trần Thượng Xuyên **, Phó Tướng Trần An Bình đem quân lính và quyến thuộc hơn 3000 người và hơn 50 chiến thuyền, chạy vào đậu dọc theo bờ biển từ cửa Eo cho đến cửa Đà-Nẵng. Tuần Quan Ca Tư-Dung là Trí Thắng Hầu dùng thuyền nhỏ ra hỏi.

Dương Ngạn Địch treo cờ trắng rồi trình lên rằng: "Chúng tôi là tôi tớ lưu vong của nhà Đại Minh, vì nước thê hết lòng trung, nay lực kiệt, thế cùng, quốc tộ nhà Minh đã chấm dứt, chúng tôi chẳng chịu làm tôi nhà Thanh, nên chạy đến quý quốc, thành tâm xin làm tôi tớ.

Dương Ngạn Địch sai Hoàng Tiến và Quách Tam theo Trí Thắng Hầu đến phủ Chúa trình bày ý muốn.

Chúa Hiền gặp một trường hợp khó xử. Bấy giờ đang chiến tranh với họ Trịnh, người Bắc-Hà thường tìm cách dòm ngó, một đoàn quân và hạm đội lạ lùng như vậy, hư thực thế nào, sao dám tin được? Thu dùng họ chẳng? Khi ngôn ngữ bất đồng, tâm tình không hiểu, thì làm sao điều khiển được? Từ khước chẳng? Thì

đôi với một số quân sĩ và chiến thuyền đông đảo như vậy, nếu họ cự tuyệt thì liệu có chống đỡ được không?

Triều thần bàn rằng: phong tục tiếng nói của họ khác ta, khó bề sai khiến, nhưng nghĩ họ ở thế cùng bức bách, chạy đến nhờ ta, lòng trung tiết, ý thành ấy, chúng ta không nỡ cự tuyệt. Hiên nay, đất Đông-Phố nước Cao-Miên, đất đai màu mỡ nghìn dặm, chưa rãnh để kinh lý, chi bằng cho họ vào đó để cư trú, cấy sức của họ để mở mang đất đai, thế là làm một việc được ba điều lợi.

Chúa theo lời bàn ấy, bèn khiến đặt yến tiệc đãi họ, an ủi, khen ngợi, cho các tướng lãnh y chức cũ, phong thêm quan tước mới, khiến vào đất Đông-Phố để mở mang bờ cõi. Chúa ban lệnh cho Xá Sai Vân Trình, Tướng Thần Lại Văn Chiếu đem thư cho vua Chân-Lạp, yêu cầu chia cấp đất đai cho họ.

Dương Ngạn Địch và Trần Thượng Xuyên đến phủ Chúa tạ ơn, dâng theo chỉ dụ vào Nam. Rồi do Vân Trình, Văn Chiếu hướng dẫn, binh thuyền lính sĩ Long Môn của Dương Ngạn Địch tiến cửa Lôi-Lạp, theo cửa Đại, cửa Tiểu đến định cư tại Mỹ-Tho. Binh thuyền của tướng Trần Thượng-Xuyên, vào cửa biển Cần-Giờ, đến định cư trên một cù lao được gọi Cù-Lao Phố ở Bàn-Lân (thuộc tỉnh lỵ Biên-Hoà ngày nay). Ở hai nơi ấy, hai đoàn di dân, vỡ đất, phá rừng, cất phố, lập chợ. Từ đó, thương thuyền các nước Trung-Hoa, Nhật- Bôn, Tây-Dương, Đờ-Bà (người Java tức Mã-Lai bây giờ) qua lại tập nập. Và cũng từ đó, văn hoá người Trung-Hoa thấm vào xứ này.

Ở Biên-Hoà, Trần Thượng Xuyên tập trung khu Hoa-Thương ở Đại-Phố Châu (tức Cù-Lao Phố) ở giữa sông Nông-Nãi (Đông-Nai bây giờ), thuộc phía Nam tỉnh lỵ Biên-Hoà ngày nay. Cù Lao

Phố có người Âu, người Nhật, người Mã Lai, người Tàu...v.v... đến mua bán ngày càng phát triển phồn thịnh, trở thành trung tâm điểm thương nghiệp, của xứ Nam-Kỳ cho đến ngày quân Tây-Sơn vào tàn phá và hủy diệt.

Trong khi đó, Dương Ngạn Địch cũng đã lập nên Mỹ-Tho Đại-Phố, tàu thuyền tới lui buôn bán đông đúc, lại nhóm họp người Tàu, người Miên và người Việt, vỡ đất làm ruộng, chia lập trang trại thôn ấp....

Hữu-Hiền – Canada

Trích: “Xứ Đàng Trong (1558-1777)” của Phan Khoang in ấn tại nhà sách Khai-Trí, Sài-Gòn, năm 1967.

* Theo tài liệu trích từ Biên-Hoà Tuyển Tập, Quyển 1, Tủ Sách Văn Hoá Hội Ái-Hữu Biên-Hoà, 2015.

** Theo Giáo Sư Trần Kim Hoa, trong chú thích Thành Trí Chí G.Đ.T.C đăng ở Tạp Chí Đại Học số 1 năm 1962, thì Dương Ngạn Địch là một tướng biển khét tiếng thời nhà Thanh, tên là Dương Nhị từng vùng vẫy ở miền Nam Trung-Hoa, một mặt để bảo vệ thương thuyền của họ Trịnh ở Đài-Loan phái đi mua bán ở Nam-Dương, một mặt hoạt động ở miền duyên hải bốn phủ Cao-Châu, Lô-Châu, Liêm-Châu, Quỳnh-Châu, để hưởng ứng các hành động của Phiên Vương Lưỡng Quảng Ngô Tam Quế đương chống nhà Thanh; sau khi Trịnh Kính chết, quyền lực họ Trịnh sụp đổ, Dương Ngạn Địch chạy sang Việt-Nam. Long-Môn là huyện thuộc phủ Quảng-Châu, tỉnh Quảng-Đông.

Dương Ngạn Địch còn được gọi là Dương Nhị (楊二), người em trai của ông gọi là Dương Tam (楊三). Quê quán của ông chưa rõ, có thể là Lô-Châu, Ngô-Xuyên (吳川) hoặc Khâm-Châu (欽州).

Từ năm 1640-1650, anh em họ Dương làm thổ phỉ, và có quan hệ với thủ lĩnh hải tặc tên Hoàng Chiêm Tam (黃占三), và một hải tặc người Đàng Ngoài tên Hoàng Minh Phiếu (黃明票). Năm 1655, hai anh em họ có đến cướp phá ở Lăng-Thủy (陵水) trên đảo Hải-Nam.

Dương Ngạn Địch sau đó gia nhập lực lượng của Trịnh Thành Công. Theo sách Phòng Thành Huyện Chí (防城縣志), năm 1661, Dương Ngạn Địch xuất quân chiếm cứ đảo Long-Môn ở Khâm-Châu và kiểm soát khu vực biển xung quanh Khâm-Châu và Phòng-Thành, tự xưng hiệu Dương Vương. Sau đó, con trai Trịnh Thành Công là Trịnh Kinh phong cho Ngạn Địch chức Vũ Trấn Tổng Binh (武鎮總兵).

Năm 1677, loạn Tam Phiên xảy ra, Dương Ngạn Địch theo lệnh Trịnh Kinh tái chiếm đảo Long-Môn, Khâm-Châu. Năm 1679, quân Thanh công phá đảo Long-Môn, Ngạn Địch nhận thấy không còn hy vọng khôi phục triều Minh, bèn cùng gia quyến lên thuyền đi tỵ nạn ở Đàng Trong. Người em trai Dương Tam vẫn ở lại làm cướp biển và bị quân Thanh giết năm 1700.

Tại Phòng-Thành, Dương Ngạn Địch được tưởng nhớ với danh hiệu Dương Nghĩa (楊義) kèm với giai thoại xây dựng đồn thủy binh ở đảo Long-Môn của ông.

Trần Thượng Xuyên (chữ Hán: 陳上川, 1626-1720), tự là Thắng Tài (勝才), hiệu Nghĩa Lược (義略), quê ở làng Ngũ-Giáp Điền-

Thủ, huyện Ngô-Xuyên, phủ Cao-Châu (Giao-Châu), tỉnh Quảng-Đông (Trung-Quốc), nguyên là tổng binh ba châu Cao-Châu, Lô-Châu, Liêm-Châu dưới triều Minh. Ông được coi là người đầu tiên có công khai khẩn với quy mô lớn vùng đất Biên-Hòa, là người được chúa Nguyễn ban danh hiệu cao quý: Nguyễn Vi Vương, Trần Vi Tướng, Đại Đại Công Thần Bất Tuyệt, được vua Minh Mạng, Thiệu Trị sắc phong "Thượng Đẳng Thần".